***Mẫu số 01: (Áp dụng đối với Công đoàn cơ sở)***

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ……….** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  *….ngày…….tháng….năm…….* |

**Bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động**

**công đoàn cơ sở năm 201….**

| **Tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại** | **Điểm quy định tối đa** | **Điểm tự chấm của CĐCS** | **Tóm tắt những những tiêu chuẩn không đạt** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Nhóm tiêu chí 1: Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát** | **40 điểm** |  |  |
| 1.1. Đại diện cho tập thể người lao động thương lượng tập thể có hiệu quả với người sử dụng lao động nhằm xác lập các điều kiện lao động mới tốt hơn, làm căn cứ ký kết TƯLĐTT tiến bộ;  - Giám sát thực hiện có hiệu quả nội dung TƯLĐTT đã được ký kết. | **4**  **3** |  |  |
| 1.2. Tham gia với người sử dụng lao động xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy chế dân chủ;  - Thực hiện công khai những việc người lao động được biết, được tham gia theo quy định;  - Phối hợp tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc và tổ chức hội nghị người lao động hằng năm đúng quy định. | **2**  **1**  **3** |  |  |
| 1.3. Tham gia với người sử dụng lao động xây dựng và giám sát thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành công đoàn và người sử dụng lao động;  - Quy chế trả lương, thưởng, định mức lao động; đơn giá tiền lương; quy chế khen thưởng, kỷ luật...;  - Không có trường hợp vi phạm chế độ chính sách, nợ bảo hiểm xã hội đối với người lao động mà không được CĐCS phát hiện đề xuất biện pháp giải quyết. | **3**  **2**  **2** |  |  |
| 1.4. Hướng dẫn, tư vấn cho người lao động giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ) với người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật;  - Có ít nhất 90% người lao động làm việc tại doanh nghiệp từ 01 tháng trở lên được giao kết HĐLĐ đúng quy định;  - Giám sát thực hiện đúng HĐLĐ đảm bảo quyền lợi cho người lao động. | **3**  **3**  **2** |  |  |
| 1.5. Tham gia phối hợp với người sử dụng lao động đề xuất các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc, thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động không để xảy ra tai nạn lao động nặng do lỗi chủ quan;  - Người lao động mắc bệnh nghề nghiệp kéo dài, suy giảm sức khỏe nghiêm trọng. | **3**  **2** |  |  |
| 1.6. Có biện pháp tập hợp, kiến nghị giải quyết kịp thời những khó khăn, bức xúc của đoàn viên và người lao động;  - Phối hợp tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và người lao động;  - Tham gia giải quyết các tranh chấp lao động, không để xảy ra bức xúc, đơn thư vượt cấp kéo dài chậm đề xuất giải quyết. Thực hiện đúng chính sách đối với lao động nữ theo quy định. | **2**  **2**  **3** |  |  |
| **2. Nhóm tiêu chí 2: Xây dựng tổ chức Công đoàn** | **40 điểm** |  |  |
| 2.1. Có ít nhất 60% số người lao động có hợp đồng lao động đã làm việc tại doanh nghiệp, đơn vị gia nhập Công đoàn đến thời điểm đánh giá, xếp loại;  - Có sổ hoặc phần mềm theo dõi quản lý đoàn viên, cán bộ công đoàn theo quy định. | **4**  **2** |  |  |
| 2.2. Có ít nhất 50% trở lên số tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên (nếu có) được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. | **5** |  |  |
| 2.3. Có ít nhất 60% cán bộ từ tổ công đoàn mới tham gia lần đầu sau 6 tháng được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn;  - Cử cán bộ tham gia đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp, tập huấn, bồi dưỡng do công đoàn cấp trên triệu tập. | **2**  **2** |  |  |
| 2.4. Có kế hoạch công tác năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho ủy viên Ban Chấp hành;  - Kiện toàn Ban Chấp hành và cán bộ công đoàn theo đúng quy định. | **2**  **3** |  |  |
| 2.5. Triển khai kế hoạch hoạt động;  - Có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, ủy ban kiểm tra theo quy định.  - Thực hiện chế độ thông tin về hoạt động công đoàn đầy đủ, chính xác, kịp thời với công đoàn cấp trên, đoàn viên và người lao động. | **2**  **2**  **2** |  |  |
| 2.6. Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp (họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, ủy ban kiểm tra...);  - Lưu trữ và cung cấp kịp thời các tài liệu liên quan đến hoạt động công đoàn. | **2**  **2** |  |  |
| 2.7. Hoàn thành dự toán thu và báo cáo tài chính theo quy định;  - Thực hiện các khoản thu, chi tài chính đúng chế độ;  - Hàng năm có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính công đoàn; không có trường hợp vi phạm quy định về tài chính. | **3**  **5**  **2** |  |  |
| **3. Nhóm tiêu chí 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác** | **15 điểm** |  |  |
| 3.1. Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và người lao động chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn;  - Chấp hành nội quy, quy chế, quy định của đơn vị có liên quan đến đoàn viên và người lao động (có nội dung cụ thể). | **2**  **1** |  |  |
| 3.2. Thực hiện giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp đảm bảo yêu cầu về chất lượng và số lượng theo quy định. | **3** |  |  |
| 3.3. Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật lao động; không có đoàn viên vi phạm pháp luật, quy định của Nhà nước bị phát hiện, xử lý. | **2** |  |  |
| 3.4. Vận động đoàn viên người lao động đoàn kết, giúp đỡ nhau trong công việc và đời sống;  - Tích cực tham gia hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện. | **2**  **1** |  |  |
| 3.5. Thực hiện phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức các phong trào thi đua trong lao động, sản xuất (có nội dung, kết quả cụ thể) do công đoàn và doanh nghiệp phát động;  - Có ít nhất 50% tổ công đoàn đăng ký và hoàn thành chỉ tiêu thi đua. | **2**  **2** |  |  |
| **Chỉ cho điểm thưởng khi CĐCS có những thành tích đặc biệt trong các nội dung sau** | **05 điểm** |  |  |
| - Thỏa ước lao động tập thể có nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật; được thực hiện, đánh giá đạt chất lượng cao, chọn làm đơn vị tiêu biểu. | **1** |  |  |
| - Có sáng kiến, báo cáo kinh nghiệm được nghiệm thu hoặc được công đoàn cấp trên công nhận về đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động. | **1** |  |  |
| - Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, là điển hình để các đơn vị khác học tập;  - Tổ chức thực hiện tốt đối thoại, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ. | **0,5**  **0,5** |  |  |
| - Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành CĐCS và doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị. | **1** |  |  |
| - Có thành tích xuất sắc trong các công tác trọng tâm đặc thù do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo, phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, các hoạt động xã hội, từ thiện. | **1** |  |  |
| **Điểm tổng cộng** | **100** |  |  |

**\* Tự đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn cơ sở**: *Công đoàn cơ sở Công ty.....................………….….hoàn thành……………………*

**Ý KIẾN CỦA CẤP ỦY TM. BCH CÔNG ĐOÀN**

**CHỦ TỊCH**

***Mẫu số 02: (Áp dụng đối với Công đoàn cơ sở thành viên)***

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ………..  **CÔNG ĐOÀN CSTV…..** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  *….ngày…….tháng….năm…….* |

**Bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động**

**Công đoàn cơ sở thành viên năm 201….**

| **Tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại** | **Điểm quy định tối đa** | **Điểm tự chấm** | **Tóm tắt những những tiêu chuẩn không đạt** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Nhóm tiêu chí 1: Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát** | **40 điểm** |  |  |
| 1.1. Đại diện cho tập thể người lao động thương lượng tập thể có hiệu quả với người sử dụng lao động nhằm xác lập các điều kiện lao động mới tốt hơn, làm căn cứ ký kết TƯLĐTT tiến bộ;  - Tham gia giám sát thực hiện có hiệu quả nội dung TƯLĐTT đã được ký kết. | **4**  **3** |  |  |
| 1.2. Tham gia với người sử dụng lao động xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy chế dân chủ;  - Thực hiện công khai những việc người lao động được biết, được tham gia theo quy định;  - Cùng với CĐCS (hoặc) chủ động tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc và tổ chức hội nghị người lao động hằng năm đúng quy định. | **2**  **1**  **3** |  |  |
| 1.3. Tham gia với người sử dụng lao động xây dựng và giám sát thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành công đoàn và người sử dụng lao động;  - Quy chế trả lương, thưởng, định mức lao động; đơn giá tiền lương; quy chế khen thưởng, kỷ luật...;  - Không có trường hợp vi phạm chế độ chính sách, nợ Bảo hiểm xã hội đối với người lao động mà không được CĐCS phát hiện đề xuất biện pháp giải quyết. | **3**  **2**  **2** |  |  |
| 1.4. Hướng dẫn, tư vấn cho người lao động giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ) với người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật;  - Có ít nhất 90% người lao động làm việc tại doanh nghiệp từ 01 tháng trở lên được giao kết HĐLĐ đúng quy định;  - Giám sát thực hiện đúng HĐLĐ đảm bảo quyền lợi cho người lao động. | **3**  **3**  **2** |  |  |
| 1.5. Tham gia phối hợp với người sử dụng lao động đề xuất các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc, thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động không để xảy ra tai nạn lao động nặng do lỗi chủ quan;  - Người lao động mắc bệnh nghề nghiệp kéo dài, suy giảm sức khỏe nghiêm trọng. | **2**  **2** |  |  |
| 1.6. Có biện pháp tập hợp, kiến nghị giải quyết kịp thời những khó khăn, bức xúc của đoàn viên và người lao động;  - Phối hợp tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và người lao động;  - Phối hợp với CĐCS (hoặc) tham gia giải quyết các tranh chấp lao động, không để xảy ra bức xúc, đơn thư vượt cấp kéo dài chậm đề xuất giải quyết.  - Thực hiện đúng chính sách đối với lao động nữ theo quy định. | **2**  **2**  **2**  **2** |  |  |
| **2. Nhóm tiêu chí 2: Xây dựng tổ chức Công đoàn** | **40 điểm** |  |  |
| 2.1. Có ít nhất 80% số người lao động có hợp đồng lao động làm việc tại Cơ quan, doanh nghiệp gia nhập Công đoàn đến thời điểm đánh giá, xếp loại;  - Có sổ theo dõi quản lý đoàn viên, cán bộ công đoàn theo quy định. | **4**  **2** |  |  |
| 2.2. Có ít nhất 40% trở lên số tổ công đoàn, công đoàn bộ phận (nếu có) được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. | **5** |  |  |
| 2.3. Có ít nhất 40% cán bộ từ tổ CĐ mới được bầu lần đầu, sau 6 tháng được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn; tham gia đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp, tập huấn, bồi dưỡng do công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên triệu tập. | **5** |  |  |
| 2.4. Có kế hoạch công tác năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho ủy viên Ban Chấp hành;  - Kiện toàn Ban Chấp hành và cán bộ công đoàn theo đúng quy định. | **3**  **3** |  |  |
| 2.5. Triển khai kế hoạch hoạt động;  - Có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt Ban Chấp hành, ủy ban kiểm tra theo quy định;  - Thực hiện chế độ thông tin về hoạt động công đoàn đầy đủ, chính xác, kịp thời với công đoàn cơ sở, đoàn viên và người lao động. | **2**  **2**  **2** |  |  |
| 2.6. Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp (họp Ban Chấp hành, ủy ban kiểm tra...);  - Lưu trữ và cung cấp kịp thời các tài liệu liên quan đến hoạt động công đoàn. | **2**  **2** |  |  |
| 2.7. Thực hiện các khoản thu, chi tài chính đúng chế độ;  - Hàng năm có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính công đoàn; không có trường hợp vi phạm quy định về tài chính. | **4**  **4** |  |  |
| **3. Nhóm tiêu chí 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác** | **15 điểm** |  |  |
| 3.1. Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và người lao động chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn;  - Chấp hành nội quy, quy chế, quy định của đơn vị có liên quan đến đoàn viên và người lao động (có nội dung cụ thể). | **2**  **1** |  |  |
| 3.2. Thực hiện giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp đảm bảo yêu cầu về chất lượng và số lượng theo quy định. | **3** |  |  |
| 3.3. Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật lao động; không có đoàn viên vi phạm pháp luật, quy định của Nhà nước bị phát hiện, xử lý. | **2** |  |  |
| 3.4. Vận động đoàn viên người lao động đoàn kết, giúp đỡ nhau trong công việc và đời sống; Tích cực tham gia hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện. | **3** |  |  |
| 3.5. Phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức các phong trào thi đua trong lao động, sản xuất (có nội dung, kết quả cụ thể) do công đoàn và doanh nghiệp phát động; Có 100% tổ công đoàn đăng ký và hoàn thành chỉ tiêu thi đua. | **4** |  |  |
| **Chỉ cho điểm thưởng khi CĐCS có những thành tích đặc biệt trong các nội dung sau** | **05 điểm** |  |  |
| - Thỏa ước lao động tập thể có nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật; được thực hiện, đánh giá đạt chất lượng cao. (*nếu xây dựng riêng không chung với CĐCS đồng cấp*). | **1** |  |  |
| - Có sáng kiến, báo cáo kinh nghiệm được nghiệm thu hoặc được Công đoàn cấp trên công nhận về đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động. | **1** |  |  |
| - Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật;  - Tổ chức thực hiện tốt đối thoại, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ. | **0,5**  **0,5** |  |  |
| - Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa ban Chấp hành CĐ cơ sở thành viên và doanh nghiệp. | **1** |  |  |
| - Có thành tích xuất sắc trong các công tác trọng tâm đặc thù do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo, phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, các hoạt động xã hội, từ thiện. | **1** |  |  |
| **Điểm tổng cộng** | **100** |  |  |

**\* Tự đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn**: *Công đoàn cơ sở thành viên....................................................Hoàn thành.................................................................*

**Ý KIẾN CỦA CẤP ỦY TM. BCH CÔNG ĐOÀN**

**CHỦ TỊCH**

***Mẫu số 03: (Áp dụng đối với Công đoàn bộ phận)***

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG CƠ SỞ………..  **CÔNG ĐOÀN BỘ PHẬN.....** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  *….ngày…….tháng….năm…….* |

**Bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động**

**……. năm 201….**

| **Tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại** | **Điểm quy định tối đa** | **Điểm tự chấm** | **Tóm tắt những những tiêu chuẩn không đạt** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Nhóm tiêu chí 1: Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát** | **40 điểm** |  |  |
| 1.1. Đại diện cho tập thể người lao động tổng hợp ý kiến, đề xuất với CĐCS để thương lượng tập thể có hiệu quả với người sử dụng lao động nhằm xác lập các điều kiện lao động mới tốt hơn.;  - Cùng với CĐCS giám sát thực hiện có hiệu quả nội dung TƯLĐTT đã được ký kết. | **4**  **3** |  |  |
| 1.2. Cùng với CĐCS tham gia với người sử dụng lao động xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy chế dân chủ; Thực hiện công khai những việc người lao động được biết, được tham gia theo quy định;  - Cử đại diện cùng với CĐCS tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc, hội nghị người lao động, hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hằng năm đúng quy định. | **4**  **3** |  |  |
| 1.3. Cùng với CĐCS tham gia với người sử dụng lao động xây dựng và giám sát thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành CĐCS và người sử dụng lao động; Quy chế trả lương, thưởng, định mức lao động; đơn giá tiền lương; quy chế khen thưởng, kỷ luật...;  - Không có trường hợp vi phạm chế độ chính sách, nợ Bảo hiểm xã hội đối với người lao động. | **5**  **2** |  |  |
| 1.4. Tham gia hướng dẫn, tư vấn cho người lao động giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ) với người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật;  - Có ít nhất 90% người lao động từ 01 tháng trở lên được giao kết HĐLĐ đúng quy định; | **4**  **4** |  |  |
| 1.5. Cùng với CĐCS tham gia phối hợp với người sử dụng lao động đề xuất các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc, thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động; | **5** |  |  |
| 1.6. Tập hợp, đề xuất kiến nghị của NLĐ với CĐCS, đề nghị NSDLĐ giải quyết kịp thời những khó khăn, bức xúc của đoàn viên và người lao động;  - Cùng với CĐCS tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và người lao động; | **3**  **3** |  |  |
| **2. Nhóm tiêu chí 2: Xây dựng tổ chức Công đoàn** | **40 điểm** |  |  |
| 2.1. Có ít nhất 60% số người lao động có hợp đồng lao động đã làm việc tại Cơ quan, doanh nghiệp gia nhập Công đoàn đến thời điểm đánh giá, xếp loại;  - Có sổ dõi quản lý đoàn viên, cán bộ công đoàn theo quy định. | **4**  **4** |  |  |
| 2.2. Có ít nhất 50% trở lên số đoàn viên công đoàn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. | **5** |  |  |
| 2.3. Có ít nhất 60% cán bộ từ tổ công đoàn mới tham gia lần đầu sau 6 tháng được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn; tham gia đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp, tập huấn, bồi dưỡng do công đoàn cơ sở và CĐ cấp trên triệu tập. | **5** |  |  |
| 2.4. Có kế hoạch công tác năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho ủy viên Ban Chấp hành; | **6** |  |  |
| 2.5. Triển khai kế hoạch hoạt động xây dựng hàng năm; Thực hiện chế độ thông tin về hoạt động công đoàn đầy đủ, chính xác, kịp thời với CĐCS, đoàn viên và người lao động. | **6** |  |  |
| 2.6. Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp; lưu trữ và cung cấp kịp thời các tài liệu liên quan đến hoạt động công đoàn bộ phận. | **5** |  |  |
| 2.7. Thực hiện các khoản thu, chi tài chính theo quy định (nếu có); | **5** |  |  |
| **3. Nhóm tiêu chí 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác** | **15 điểm** |  |  |
| 3.1. Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và người lao động chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn;  - Chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Cơ quan, doanh nghiệp có liên quan đến đoàn viên và người lao động (có nội dung cụ thể). | **2**  **1** |  |  |
| 3.2. Thực hiện giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp đảm bảo yêu cầu về chất lượng và số lượng theo quy định. | **3** |  |  |
| 3.3. Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật lao động; không có đoàn viên vi phạm pháp luật, quy định của Nhà nước bị phát hiện, xử lý. | **2** |  |  |
| 3.4. Vận động đoàn viên người lao động đoàn kết, giúp đỡ nhau trong công việc và đời sống; Tích cực tham gia hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện. | **3** |  |  |
| 3.5. Cùng với CĐCS phối hợp với người sử dụng lao động hưởng ứng các phong trào thi đua trong lao động, sản xuất do công đoàn cơ sở, cơ quan và doanh nghiệp phát động; Có ít nhất 100% tổ công đoàn đăng ký và hoàn thành chỉ tiêu thi đua. | **4** |  |  |
| **Điểm tổng cộng** | **95** |  |  |

**\* Tự đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn**: *Công đoàn bộ phận công ty…………….……………….….hoàn thành……………………*

**TM.CÔNG ĐOÀN BỘ PHẬN**

**CHỦ TỊCH**

***Mẫu số 04: (Áp dụng đối với Tổ công đoàn)***

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ………..  **TỔ CÔNG ĐOÀN……….** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  *….ngày…….tháng….năm…….* |

**Bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động**

**Tổ công đoàn năm 201….**

| **Tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại** | **Điểm quy định tối đa** | **Điểm tự chấm** | **Tóm tắt những những tiêu chuẩn không đạt** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Nhóm tiêu chí 1: Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát** | **40 điểm** |  |  |
| 1.1. Đại diện cho tập thể người lao động trong tổ tập hợp thông tin, kiến nghị với CĐCS thương lượng tập thể có hiệu quả với người sử dụng lao động nhằm xác lập các điều kiện lao động mới tốt hơn, làm căn cứ ký kết TƯLĐTT tiến bộ;  - Giám sát thực hiện có hiệu quả nội dung TƯLĐTT đã được ký kết. | **4**  **4** |  |  |
| 1.2. Hướng dẫn, tư vấn cho người lao động trong tổ giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động đúng quy định của pháp luật. | **5** |  |  |
| 1.3. Tập hợp thông tin, kiến nghị với CĐCS và Cơ quan, DN tham gia với người sử dụng lao động có biện pháp cải thiện điều kiện làm việc, chăm sóc sức khỏe người lao động, nâng cao thu nhập, đời sống, phúc lợi của đoàn viên và người lao động;  - Cùng với CĐCS tham gia giám sát thực hiện chế độ, chính sách, phân phối thu nhập, lợi nhuận đối với đoàn viên và người lao động. | **4**  **4** |  |  |
| 1.4. Tập hợp ý kiến, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động để tham gia cùng với CĐCS phản ánh và phối hợp giải quyết tranh chấp lao động (nếu có); cùng với CĐCS tham gia quản lý mạng lưới an toàn vệ sinh viên và giám sát công tác an toàn, vệ sinh lao động. | **5** |  |  |
| 1.5. Tập hợp ý kiến, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động để cùng với CĐCS tham gia với người sử dụng lao động xây dựng, hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện các quy chế tại nơi làm việc khi có yêu cầu;  - Chủ động phối hợp tổ chức đối thoại định kỳ, tổ chức hội nghị người lao động, hội nghị cán bộ viên chức, hằng năm đúng quy trình, đạt chất lượng cao. | **4**  **3** |  |  |
| 1.6. Vận động đoàn viên và người lao động trong tổ tham gia giúp đỡ nhau trong lao động và đời sống; tổ chức và vận động đoàn viên, người lao động trong tổ tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, hoạt động xã hội;  - Thực hiện đúng chính sách đối với lao động nữ theo quy định. | **4**  **3** |  |  |
| **2. Nhóm tiêu chí 2: Xây dựng tổ chức Công đoàn** | **40 điểm** |  |  |
| 2.1. Có ít nhất 90% số người lao động trong tổ có hợp đồng lao động đã làm việc tại đơn vị gia nhập Công đoàn đến thời điểm đánh giá, xếp loại;  - Có sổ theo dõi quản lý đoàn viên, cán bộ công đoàn và sổ ghi chép các cuộc họp của tổ.  - Tổ chức sinh hoạt định kỳ của tổ theo quy định. | **4**  **4**  **2** |  |  |
| 2.2. Có ít nhất 50% trở lên số tổ công đoàn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. | **5** |  |  |
| 2.3. Có ít nhất 60% cán bộ công đoàn mới tham gia lần đầu sau 6 tháng được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn;  - Cử cán bộ tham gia đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp, tập huấn, bồi dưỡng do công đoàn cấp trên triệu tập. | **4**  **4** |  |  |
| 2.4. Triển khai đầy đủ kế hoạch hoạt động của tổ hàng năm theo chỉ đạo của CĐCS;  - Có kế hoạch hoạt động của tổ công đoàn, phân công cụ thể cho đoàn viên trong tổ thực hiện;  - Thường xuyên thông tin những hoạt động đến lao động, đoàn viên; thực hiện chế độ thông tin báo cáo đầy đủ, chính xác và kịp thời. | **3**  **3**  **2** |  |  |
| 2.5. Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp của tổ; | **5** |  |  |
| 2.6. Thực hiện đầy đủ các khoản thu, chi tài chính chế độ quy định. | **4** |  |  |
| **3. Nhóm tiêu chí 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác** | **15 điểm** |  |  |
| 3.1**.** Tuyên truyền, phổ biến và vận động thành viên, người lao động trong tổ thực hiện tốt chủ trương, đối lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của CĐCS. | **5** |  |  |
| 3.2. Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật lao động; không có đoàn viên vi phạm pháp luật, quy định của Nhà nước bị phát hiện, xử lý. | **5** |  |  |
| 3.4. Vận động đoàn viên người lao động trong tổ đoàn kết, giúp đỡ nhau trong công việc và đời sống; tích cực tham gia hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện. | **3** |  |  |
| 3.5. Cùng với CĐCS phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức các phong trào thi đua trong lao động, sản xuất hiệu quả thiết thực. | **2** |  |  |
| **Điểm tổng cộng** | **95** |  |  |

**\* Tự đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động** : *Tổ công đoàn……………….……………….….hoàn thành……………………*

**TM. TỔ CÔNG ĐOÀN**

**TỔ TRƯỞNG**